TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80**/2026/HS-ST
Ngày: 20-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Mạnh

Các thẩm nhân dân: Bà Đinh Thanh Hoàn và bà Dương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2026. Theo định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình S** (tên gọi khác: không); giới tính: nam, sinh ngày 14/9/1996, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: số A, L, phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: số H Đại lộ H, khu khu phố T, phường M, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phạm Đình P (đã chết) và bà Ngô Thị H; họ tên vợ: Nguyễn Quyết T; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo đầu thú ngày 07/01/2026, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người chứng kiến**: Chị Nguyễn Quyết T. mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân, khoảng 20 giờ ngày 06/01/2026, Công an tỉnh Q phối hợp với Công an phường M, kiểm tra hành chính nhà của Phạm Đình S (ở một mình), tại số H Đại lộ H, khu khu phố T, phường M, tỉnh Quảng Ninh, qua kiểm tra phát hiện tại mặt bàn ăn tầng hai có 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc

chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29). (Theo kết luận giám định số 114 ngày 13/01/2026 của phòng K công an tỉnh Q).

Quá trình điều tra Phạm Đình S khai nhận: giữa năm 2019 thông qua mạng xã hội T, S thỏa thuận mua của một đối tượng không quen biết 01 (một) khẩu súng quân dụng với giá 8.000.000 đồng, sau đó đối tượng bán súng cho S đã gửi xe khách đến thành phố M, S đã nhận khẩu súng trên của một người không quen biết rồi mang về cất giấu tại gầm cầu thang tầng một. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/01/2026 S đem khẩu súng ra vệ sinh, lau chùi thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ. Ngoài ra, S còn khai nhận bằng hành vi mua bán như trên, trước đó S đã mua 01 khẩu súng hơi rồi mang đi bắn chim sau đó bị hỏng, S đã vứt đi đến nay không nhớ vị trí đã vứt khẩu súng.

Tại biên bản kiểm tra hành chính hồi 20 giờ ngày 06/01/2026 của Công an tỉnh Q và Công an phường M thể hiện: Tại thời điểm kiểm tra số nhà H Đại lộ H, khu khu phố T, phường M, tỉnh Quảng Ninh do Phạm Đình S, sinh ngày 14/9/1996 quản lý, qua kiểm tra phát hiện tại mặt bàn ăn tầng hai có 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29). S khai nhận khẩu súng trên là của S.

Tại Kết luận giám định số 114 ngày 13/01/2026 của phòng K công an tỉnh Q kết luận: 01 (một) khẩu súng cần giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 12, thuộc vũ khí quân dụng.

Người chứng kiến chị Nguyễn Quyết T có lời khai: khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 06/01/2026 chị đang ở nhà thuộc số nhà H Đại lộ H, khu phố T, phường M, tỉnh Quảng Ninh thì được chứng kiến Công an tỉnh Q và Công an phường M kiểm tra hành chính phát hiện tại mặt bàn ăn tầng hai của gia đình có 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29). Lúc này Phạm Đình S là chồng chị khai nhận khẩu súng trên là của S. Chị T lúc này mới biết chồng chị có hành vi tàng trữ trái phép khẩu súng trên, bản thân chị không liên quan.

Bản trạng số 91/CT-VKSQN-P1, ngày 14/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Phạm Đình S đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh giữ quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Đình S đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình S từ 12 đến 15 tháng tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2026.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy bộ đội tỉnh Q xử lý theo quy định 01 (một) khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29) (vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy bộ đội tỉnh Q).

Phần tranh luận: bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đình S đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] *Về chứng cứ*: tại phiên tòa bị cáo Phạm Đình S hoàn toàn nhận tội và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

[3] Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng vụ án, biên bản kiểm tra hành chính, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng từ năm 2019 đến ngày 06/01/2026, tại số nhà H Đại lộ H, khu phố T, phường M, tỉnh Quảng Ninh Phạm Đình S có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Đình S đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm".

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Mức độ hành vi phạn tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vũ khí, vũ khí quân dụng được Nhà nước quản lý rất nghiêm ngặt và chặt chẽ, bất cứ cá nhân, tổ chức nào có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép nếu không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thì sẽ bị xử lý nghiêm.

Bị cáo Phạm Đình S là người đã trưởng thành đều nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do tu dưỡng, rèn luyện bản thân kém, bất chấp điều cấm của pháp luật nên đã tìm mua vũ khí quân dụng để tàng trữ sử dụng. Hành vi của bị cáo không những vi phạm quy định của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt. Tiền án, tiền sự không có, sau khi phạm tội ra đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật sự có thể phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng vụ án là 01 (một) khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29). Xét đây là vũ khí quân dụng và là vật chứng vụ án nên cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý theo quy định.

[8] *Các tình tiết khác của vụ án*: đối với Nguyễn Quyết T và Ngô Thị H là vợ và mẹ đẻ của S, nhưng không ở cùng, không biết S tàng trữ trái phép khẩu súng nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 khẩu súng hơi S khai trước đó đã mua của đối tượng không quen biết. Quá trình điều tra không biết lai lịch, con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: bị cáo phải chịu theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình S phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2026.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý theo quy định: 01 (một) khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, dài 1,22 cm, trên thân súng có khắc chìm dòng chữ "CHICOMPEE AELLS MAS USA- 29) (vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Q 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đình S phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Phòng PV 06 Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng;
- Bị cáo;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Bộ chỉ huy bội đội tỉnh Quảng Ninh
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Mạnh